

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Nội vụ thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Nội vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trọng Thừa



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ NỘI VỤ

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số 66 /QĐ-BNV ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (sau đây gọi là Nghị quyết số 02/NQ-CP), Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch hành động về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 được ban hành tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước từng năm và cả giai đoạn.

- Gắn kết công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành và địa phương; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước năm 2022.

- Tăng cường vai trò tham mưu, điều phối, tổng hợp công tác cải cách hành chính của Bộ Nội vụ, cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ trong triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nói chung, một số nội dung trọng tâm của cải cách hành chính nói riêng, như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách chế độ công vụ; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Bảo đảm gắn kết đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả hoạt động kiểm tra của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ với kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP; kịp thời nắm bắt, tổng hợp các vấn đề mới, các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP để tham mưu, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp tháo gỡ và tập trung ưu tiên chỉ đạo, điều hành.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trên các lĩnh vực được phân công, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ cần tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Tập trung triển khai đồng bộ các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên phạm vi toàn quốc.

- Giúp Chính phủ đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ triển khai có hiệu quả kế hoạch hoạt động và kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2022.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả các đề án, dự án cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Triển khai Đề án tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Triển khai Đề án Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục nghiên cứu lồng ghép một số tiêu chí đánh giá, xếp hạng việc thực thi Nghị quyết số 02/NQ-CP vào nội dung khảo sát hàng năm của Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

- Tổ chức tốt công tác truyền truyền các nội dung Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ; Trang tin điện tử về cải cách hành chính; Bản tin điện tử cải cách hành chính của Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế ngành Nội vụ trong đó tập trung xây dựng các văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Dự thảo Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi); Luật Lưu trữ (sửa đổi); Dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở,... nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật. Phần đầu hoàn thiện 100% văn bản theo đúng Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ hàng năm đã được phê duyệt, bảo đảm đúng tiến độ, có chất lượng và đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; rà soát, hệ thống hóa và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật được phê duyệt và thực hiện báo cáo theo đúng quy định.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai cải cách các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của Bộ. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ trong việc cải cách thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; kiểm soát việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa (loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý,...), công khai, minh bạch về quy định và quy trình giải quyết.

- Công bố thủ tục hành chính mới, công khai, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia các văn bản quy phạm pháp luật có thủ tục hành chính và thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ.

- Thiết lập, vận hành có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính đối với văn bản quy phạm pháp luật trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Số hóa 60% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nội vụ.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và giám sát thực hiện các thủ tục hành chính của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (Nghị định số 61/2018/NĐ-CP), Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” và các văn bản có liên quan của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát, xác định rõ nhiệm vụ của các cơ quan hành chính phải thực hiện, những công việc cần phân cấp cho địa phương, cấp dưới thực hiện; công việc cần chuyển giao cho doanh nghiệp các tổ chức xã hội đảm nhiệm; trên cơ sở đó thiết kế, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính phù hợp ở Trung ương và địa phương.

- Chủ trì, nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn, phạm vi quản lý đa ngành, đa lĩnh vực của một số bộ, ngành, nhất là những bộ, ngành có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, trùng lặp để có đề xuất giải pháp phù hợp và thực hiện kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức, bảo đảm tinh gọn các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tiến hành sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục hướng dẫn, đẩy mạnh thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động gắn với điều kiện thực tế.

- Tham mưu xây dựng đề án thí điểm mô hình chính quyền đô thị trực thuộc cấp tỉnh, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ở những nơi có đủ điều kiện.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương; phân cấp giữa các cấp ở địa phương.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tổ chức các đơn vị quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động và đúng quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện, đồng thời nghiên cứu ban hành các chính sách có liên quan đến các nội dung của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Tham mưu xây dựng, ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; quy định về việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại đơn vị sự nghiệp công lập chuyên đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ; nghiên cứu, đề xuất đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi trong việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo,...

- Tập trung, nghiêm túc thực hiện công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm sát thực, khách quan, minh bạch, đề cao, phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu, từng bước tạo những chuyển biến tích cực, công khai kết quả đánh giá, tạo sự đồng thuận của dư luận xã hội. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng

cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức đúng với năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được phê duyệt, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

- Tiếp tục thực hiện và mở rộng triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng và tương đương.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, năng lực quản lý hành chính và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức nói chung và công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ nói riêng.- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và áp dụng chế độ thanh tra, kiểm tra công vụ, quy định thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ; kịp thời xử lý nghiêm những cá nhân có sai phạm theo đúng quy định của pháp luật..

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong công tác quản lý điều hành, xử lý công việc nội bộ nhằm đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động; triển khai có hiệu quả Kế hoạch phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số của Bộ Nội vụ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ đến 2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục cập nhật, triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ phiên bản 2.0, triển khai theo lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao của Bộ Nội vụ.

- Xây dựng, hoàn thiện và kết nối liên thông Hệ thống báo cáo của Bộ với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử trong nội bộ các đơn vị thuộc Bộ, giữa Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử; tiếp tục đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Xây dựng và phát triển kho dữ liệu điện tử, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, cung ứng dịch vụ công của Bộ Nội vụ và chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật; xây dựng Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp; xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

- Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Nội vụ (LGSP) kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP). Kết nối tích hợp các dịch vụ công của các đơn vị trực thuộc Bộ lên Cổng dịch vụ công của Bộ Nội vụ và Cổng dịch vụ công quốc gia, tích hợp, chia sẻ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Nội vụ vào nền tảng NGSP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ và nội dung chủ yếu trong Kế hoạch hành động này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ cần khẩn trương cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình hành động của đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Nội vụ. Đối với những nhiệm vụ không phải triển khai theo các đề án, chương trình cần tổ chức triển khai ngay để bảo đảm thực hiện một cách kịp thời và hiệu quả những nội dung của Kế hoạch hành động.

2. Vụ Cải cách hành chính có trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đồng bộ và đúng tiến độ.

Định kỳ 6 tháng và năm có Báo cáo của Bộ Nội vụ về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Nội vụ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ (báo cáo trước ngày 10/6/2022 đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo trước ngày 10/12/2022 đối với báo cáo năm).

3. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch Tài chính và các đơn vị có liên quan bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch hành động.

4. Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng Bộ; Vụ Pháp chế; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Tổ chức - Biên chế; Vụ Công chức - Viên chức; Trung tâm Thông tin; Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và các đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch hành động. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo tình hình thực hiện về Vụ Cải cách hành chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ. Thời hạn gửi báo cáo: Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 06/6/2022; Báo cáo năm gửi trước ngày 06/12/2022. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.